So sánh các mẫu máy chụp ảnh nhiệt của Fluke

	Máy chụp ảnh nhiệt dòng Chuyên gia cao cấp						Máy chụp ảnh nhiệt dòng Chuyên nghiệp			Máy chụp ảnh nhiệt dòng Cơ bản đa năng								
	TiX1000	**TiX660**	**TiX640**	**TiX560**	**TiX520**	**TiX500**	**Ti450**	**Ti400**	**Ti300**	**TiS75**	**TiS65**	**TiS60**	**TiS55**	**TiS50**	**TiS45**	**TiS40**	**TiS20**	**TiS10**
IFOV (độ phân giải không gian)	0,6 mRad	0,8 mRad	0,8 mRad	1,31 mRad					1,75 mRad	2,0 mRad	2,4 mRad		2,8 mRad		3,9 mRad		5,2 mRad	7,8 mRad
Độ phân giải cảm biến	1024 x 768 (786.432 điểm ảnh) Chế độ SuperResolution: 2048 x 1536 (3.145.728 điểm ảnh)	640 x 480 (307.200 điểm ảnh) Chế độ SuperResolution: 1280 x 960 (1.228.800 điểm ảnh)	640 x 480 (307.200 điểm ảnh)	320 x 240 (76.800 điểm ảnh) Chế độ SuperResolution: 640 x 480 (307.200 điểm ảnh)				320 x 240 (76.800 điểm ảnh)	240 x 180 (43.200 điểm ảnh)	320 x 240 (76.800 điểm ảnh)	260 x 195 (50.700 điểm ảnh)		220 x 165 (36.300 điểm ảnh)		160 x 120 (19.200 điểm ảnh)		120 x 90 (10.800 điểm ảnh)	80 x 60 (4.800 điểm ảnh)
Trường nhìn	32,4° H x 24,7° V	30,9 °H x 23,1 °V		24°H x 17°V						35,7 °H x 26,8 °V								
Khoảng cách đến điểm (D:S)	1765:1	1200:1		753:1					565:1	504:1	409:1		346:1		252:1		189:1	126:1
Các ống kính tùy chọn	Chụp các hình ảnh rất gần hoặc từ khoảng cách xa chất lượng cao với các ống kính tùy chọn: 2 góc rộng, 2 tầm xa, 3 cận cảnh và 1 tiêu chuẩn			Chụp các hình ảnh chất lượng xuất sắc từ khoảng cách gần hoặc xa với các ống kính tùy chọn thông minh được hiệu chuẩn sẵn: Góc rộng, tầm xa x2 và x4, cận cảnh 25 micrômet			Có sẵn ống kính thông minh được hiệu chuẩn sẵn với tùy chọn tầm xa x2 và x4 và góc rộng			–								
Kết nối không dây	–			Ứng dụng Fluke Connect® tương thích. Kết nối không dây đến PC, iPhone® và iPad® (iOS 4s và mới hơn), Android® 4.3 trở lên cũng như kết nối WiFi đến LAN[1]														
Công nghệ IR-Fusion/ bối cảnh trực quan	Chế độ AutoBlend™ và Ảnh trong ảnh, kết hợp liên tục			Chế độ AutoBlend™ và Ảnh trong ảnh													Chế độ AutoBlend™	–
Hệ thống lấy nét	Lấy nét tự động LaserSharp®, lấy nét tự động, lấy nét thủ công, và quay phim đa tiêu cự EverSharp		Lấy nét tự động, lấy nét thủ công và quay phim đa tiêu cự EverSharp	Lấy nét MultiSharp™, lấy nét tự động LaserSharp® với máy đo khoảng cách bằng laser tích hợp và lấy nét thủ công tiên tiến				Lấy nét tự động LaserSharp® với máy đo khoảng cách bằng laser và lấy nét thủ công tiên tiến tích hợp		Lấy nét thủ công	Lấy nét cố định	Lấy nét thủ công		Lấy nét cố định	Lấy nét thủ công	Lấy nét cố định		
Màn hình	Màn hình màu TFT cực lớn 5,6 inch, độ phân giải 1280 × 800 điểm ảnh, phù hợp để hoạt động trong điều kiện ánh sáng ban ngày			Màn hình cảm ứng LCD 5,7 inch với độ phân giải 640 x 480 điểm ảnh			Màn hình cảm ứng màu LCD loại điện dung VGA (640 x 480), 3,5 inch, dạng ngang, có đèn nền			LCD 3,5 inch (dạng ngang) 320 x 240								
Thiết kế	Máy quay phim có tay cầm, Màn hình ống ngắm màu LCoS có thể xoay được, Độ phân giải 800 x 600 điểm ảnh		Máy quay phim	Thiết kế công thái học FlexCam với ống kính có khớp xoay 240 độ			Thiết kế công thái học, bền chắc phù hợp để sử dụng một tay			Thiết kế công thái học, nhẹ, bền chắc phù hợp để sử dụng một tay								
Độ nhạy nhiệt	≤ 0,05 °C ở nhiệt độ mục tiêu 30 °C (50 mK)	≤ 0,03 °C ở nhiệt độ mục tiêu 30 °C (30 mK)		≤ 0,045 °C ở nhiệt độ mục tiêu 30 °C (45 mK); Chế độc lọc (cải thiện NETD) ≤ 0,03 °C tại nhiệt độ mục tiêu 30 °C (30 mK)	≤ 0,05 °C ở nhiệt độ mục tiêu 30 °C (50 mK); Chế độc lọc (cải thiện NETD) ≤ 0,04 °C tại nhiệt độ mục tiêu 30 °C (40 mK)	≤ 0,05°C ở nhiệt độ mục tiêu 30°C (50mK)	≤ 0,05 °C ở nhiệt độ mục tiêu 30 °C (50 mK); Chế độ lọc (cải thiện NETD) ≤ 0.03 °C ở nhiệt độ mục tiêu 30 °C (30 mK)	≤ 0,05°C ở nhiệt độ mục tiêu 30°C (50mK)		≤ 0,08 °C ở nhiệt độ mục tiêu 30 °C (80 mK)					≤ 0,09 °C ở nhiệt độ mục tiêu 30 °C (90 mK)		≤ 0,10 °C ở nhiệt độ mục tiêu 30 °C (100 mK)	≤ 0,15 °C ở nhiệt độ mục tiêu 30 °C (150 mK)
Phạm vi đo nhiệt độ	-40 °C đến +1200 °C (-40 °F đến +2192 °F) Tùy chọn nhiệt độ cao—yêu cầu tại thời điểm đặt hàng: lên đến 2000 °C (3632 °F)		-40 °C đến +1200 °C (-40 °F đến +2192 °F)	-20 °C đến +1200 °C (-4 °F đến +2192 °F)	-20 °C đến +850 °C (-4 °F đến +1562 °F)	-20 °C đến+650 °C (-4 °F đến +1202 °F)	-20 °C đến+1200 °C (-4 °F đến +2192 °F)		-20°C đến+650°C (-4 °F đến +1202 °F)	-20 °C đến+550 °C (-4 °F đến +1022 °F)			-20 °C đến +450 °C (-4 °F đến +842 °F)		-20 °C đến +350 °C (-4 °F đến +662 °F)			-20 °C đến +250 °C (-4 °F đến +482 °F)
Tỷ lệ khung hình	Phiên bản 30 Hz hoặc 9 Hz	Phiên bản 60 Hz hoặc 9 Hz								Phiên bản 30 Hz hoặc 9 Hz	9 Hz		Phiên bản 30 Hz hoặc 9 Hz	9 Hz	Phiên bản 30 Hz hoặc 9 Hz	9 Hz		
Có sẵn chế độ cửa sổ phụ: (bổ sung khi đặt hàng—tùy chọn cửa sổ phụ không có sẵn trên các mẫu 9 Hz)	Tùy chọn 1: 640 × 480 (60 fps) Tùy chọn 2: 384 × 288 (120 fps) Tùy chọn 3: 1024 × 96 (240 fps)	Tùy chọn 1: 384 × 288 (120 fps) Tùy chọn 2: 640 × 120 (240 fps)		–														
Phần mềm	Phần mềm SmartView—phần mềm phân tích và báo cáo đầy đủ cùng hệ thống Fluke Connect®																	
Chú thích bằng giọng nói	Thời gian ghi tối đa là 60 giây trên mỗi ảnh; với chức năng phát lại để xem trên camera; cung cấp bộ tai nghe có kết nối Bluetooth (tại vị trí khả dụng)						Thời gian ghi tối đa là 60 giây trên mỗi ảnh; với chức năng phát lại để xem trên camera; có sẵn tùy chọn bộ tai nghe có kết nối Bluetooth nhưng không bắt buộc			Thời gian ghi tối đa là 60 giây trên mỗi ảnh; với chức năng phát lại để xem trên camera; có sẵn bộ tai nghe có kết nối Bluetooth tách riêng (tại vị trí khả dụng)								—
Chú thích bằng văn bản	Có									—								
Quay video	Dạng tiêu chuẩn và dạng bức xạ												—					
Truyền phát video (màn hình hiển thị từ xa)	Qua HDMI; GigE Ethernet có sẵn trong phần mềm SmartView®			Có, xem truyền phát trực tiếp màn hình camera trên PC, điện thoại thông minh hoặc màn hình TV của bạn. Qua USB, điểm kết nối WiFi hoặc mạng WiFi đến phần mềm SmartView trên PC; qua điểm kết nối WiFi đến ứng dụng Fluke Connect® trên điện thoại thông minh; hoặc qua HDMI đến màn hình TV						Có, đến phần mềm SmartView® trên PC hoặc đến ứng dụng Fluke Connect® trên điện thoại thông minh			—					
Thao tác điều khiển từ xa	Có			Có, thông qua phần mềm SmartView hoặc ứng dụng di động Fluke Connect®	—		Có, thông qua phần mềm SmartView® hoặc ứng dụng di động Fluke Connect®			—								
Cảnh báo	Nhiệt độ cao, nhiệt độ thấp và đẳng nhiệt (trong phạm vi)														Nhiệt độ cao, nhiệt độ thấp			—
Bảo hành	2 năm (tiêu chuẩn), hiện tại có cung cấp dịch vụ bảo hành mở rộng																	

[1]Fluke Connect® không sẵn có ở tất cả quốc gia.

©2015, 2016 Fluke Corporation. 2/2016 6003563e-tm